



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÙNG VƯƠNG (BHV)

126 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM - Tel: (84-28) 3915 1832 - Fax: (84-28) 3915 1831

QUY TẮC BẢO HIỂM NHÀ TƯ NHÂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 0033/2018/QĐ-TGD-NV ngày 26 tháng 01 năm 2018
của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương)

TRÊN CƠ SỞ Người được bảo hiểm đã gửi giấy yêu cầu bảo hiểm được xem là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm cho **Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương** (dưới đây gọi là **Bảo hiểm Hùng Vương**) và đồng ý nộp một số phí bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm này.

HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NÀY XÁC NHẬN rằng **Bảo hiểm Hùng Vương** sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm tất cả mọi tổn thất hay thiệt hại xảy ra trong thời hạn bảo hiểm theo các điều khoản, điều kiện, các điểm loại trừ quy định trong Quy tắc bảo hiểm này hoặc các điều khoản sửa đổi bổ sung đính kèm.

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Các định nghĩa

Theo hợp đồng bảo hiểm này, các cụm từ và từ dưới đây được hiểu và giải thích như sau:

Bảo hiểm Hùng Vương	Là Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương hoặc các Công ty thành viên, Chi nhánh, Văn phòng đại diện được Bảo hiểm Hùng Vương ủy quyền.
Rủi ro	Là khả năng xảy ra tổn thất.
Rủi ro được bảo hiểm	Là rủi ro được chấp nhận bảo hiểm và được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Hợp đồng bảo hiểm	Bao gồm Giấy yêu cầu bảo hiểm, Quy tắc bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, các điều khoản sửa đổi bổ sung, các thỏa thuận khác được lập bằng văn bản giữa Người được bảo hiểm và Bảo hiểm Hùng Vương .
Tài sản được bảo hiểm	Là tất cả các tài sản bao gồm Ngôi nhà và/hoặc tài sản bên trong được nêu rõ trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Người được bảo hiểm	Là Chủ sở hữu, Người thuê có Hợp đồng, Thành viên gia đình, Người được giao quản lý trông coi, sử dụng tài sản được bảo hiểm được nêu cụ thể trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Ngôi nhà	Là công trình xây dựng làm bằng gạch, đá, xi măng, mái ngói, tôn bao gồm cả công, hàng rào, làm nơi cư trú và/hoặc văn phòng và/hoặc, cửa hàng thời trang được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm; thuộc quyền sở hữu của Người được bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm có trách nhiệm pháp lý trông coi quản lý; có địa chỉ trên lãnh thổ Việt Nam; không bị tranh chấp hoặc không đang trong thời gian giải toả. Thời gian kể từ khi hoàn thiện xây dựng và đưa vào sử dụng không quá 25 năm cho đến ngày Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực.
Tài sản bên trong	Là tất cả các đồ đạc, dụng cụ gia đình và các tài sản khác đặt bên trong khu vực ngôi nhà thuộc địa điểm bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm thuộc quyền sở hữu hoặc thuộc quyền trông coi quản lý hợp pháp của Người được bảo hiểm nhưng không bao gồm: <ul style="list-style-type: none">• Tiền (tiền giấy hay tiền kim loại), giấy tờ có giá, séc, lệnh chuyển tiền, thư bảo lãnh, tín phiếu, hối phiếu, chứng khoán, bản giao ước, giấy hẹn trả tiền, tem, tài liệu, bản thảo, sổ sách, giấy tờ các loại; vàng bạc, kim loại quý, đá

quý, đồ trang sức, đồ mỹ nghệ, bộ da lông thú, gia bảo, đồ cổ, đồ thờ cúng, bản vẽ hay tài liệu thiết kế, mô hình, khuôn mẫu, huân chương, tranh ảnh, tác phẩm nghệ thuật, chất nổ, vật sống, vật nuôi, trừ khi những tài sản này được **Bảo hiểm Hùng Vương** chấp thuận bảo hiểm bằng văn bản;

- Các tài sản đã dỡ bỏ, cất giữ trong kho, hết giá trị sử dụng;
- Quần áo và các đồ vật cá nhân được thiết kế để mặc, sử dụng hoặc mang theo người (bao gồm nhưng không giới hạn ở điện thoại di động và máy tính xách tay);
- Xe ô tô, xe tải, xe rơ moóc, máy bay, tàu thủy hoặc các phụ tùng thay thế và linh kiện kèm theo;
- Phim ảnh, băng đĩa, băng catset, đầu máy quay đĩa, đĩa và đĩa mềm máy vi tính;
- Tài sản được sử dụng vào mục đích kinh doanh (trừ khi ghi rõ là được bảo hiểm trong Giấy chứng nhận bảo hiểm).

Thành viên gia đình

Là thành viên có mối quan hệ hôn nhân, huyết thống hoặc quan hệ nhận nuôi theo quy định pháp luật. Bao gồm cha/mẹ, vợ/chồng, con cái, ông/bà, anh/chị/em và phải sống chung thực tế với Người được bảo hiểm (có đăng ký tạm trú/thường trú) tại địa điểm được bảo hiểm liên tục từ 30 ngày trở lên kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực.

Số tiền bảo hiểm

Là giới hạn trách nhiệm bồi thường tối đa của **Bảo hiểm Hùng Vương** trên tổng số cũng như trên từng hạng mục của tài sản được bảo hiểm, trả cho một sự cố và cho tổng các sự cố trong suốt thời hạn bảo hiểm, được ghi cụ thể trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Mức khấu trừ

Là số tiền được ấn định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm mà Người được bảo hiểm phải tự gánh chịu đối với mỗi tổn thất hoặc chuỗi tổn thất phát sinh cùng một nguồn gốc hoặc nguyên nhân.

Người thụ hưởng

Là Người được hưởng tất cả các quyền lợi của Người được bảo hiểm trong trường hợp xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm.

Tổn hại

Là tổn thất hoặc thiệt hại của tài sản được bảo hiểm tại địa điểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Lũ

Là hiện tượng mực nước sông dâng cao trong một khoảng thời gian nhất định, sau đó giảm dần. Lũ là mức nước và tốc độ dòng chảy trên sông vượt quá mức bình thường. Lũ được phân thành năm loại theo quy định pháp luật: lũ nhỏ, lũ vừa, lũ lớn, lũ đặc biệt lớn và lũ lịch sử.

Lụt

Là hiện tượng ngập nước của một vùng lãnh thổ do lũ gây ra. Lụt có thể do lũ lớn, nước lũ tràn qua bờ sông, đê hoặc làm vỡ các công trình ngăn lũ vào các vùng trũng; có thể do nước biển dâng khi gió bão làm tràn ngập nước vùng ven biển. Loại trừ ngập lụt, ngập úng, úng do mưa, nước mưa, triều cường.

Ngập úng, úng

Là hiện tượng ngập do nước mưa gây ra. Ngập úng thường xuất hiện do mưa lớn ở các vùng đồng bằng trũng, thấp, hoặc ở các đô thị do mưa lớn hệ thống thoát nước kém.

Điều 2. Thời hạn, hiệu lực bảo hiểm và quy định thanh toán phí bảo hiểm

2.1 Thời hạn bảo hiểm bắt đầu và kết thúc được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2.2 Trong thời hạn bảo hiểm, nếu có sự chuyển quyền sở hữu hoặc quyền trông coi quản lý hợp pháp đối với tài sản được bảo hiểm thì quyền lợi bảo hiểm vẫn có hiệu lực đối với người sở hữu mới hoặc người trông coi quản lý hợp pháp mới với điều kiện Người được bảo hiểm thông báo cho **Bảo hiểm Hùng Vương** về việc chuyển quyền đó và được sự chấp thuận bằng văn bản của **Bảo hiểm Hùng Vương**. Trong trường hợp

Người được bảo hiểm không chuyển quyền lợi bảo hiểm cho người sở hữu, quản lý mới thì **Bảo hiểm Hùng Vương** sẽ hoàn lại phí bảo hiểm theo quy định tại quy tắc này.

- 2.3 Nếu tại thời điểm xảy ra tổn thất, Người được bảo hiểm đã thực hiện việc ký hợp đồng bán phần quyền lợi của mình trong bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào theo hợp đồng bảo hiểm này nhưng thủ tục mua bán chưa hoàn tất thì bên mua sau khi hoàn tất thủ tục mua bán sẽ được hưởng quyền lợi theo hợp đồng bảo hiểm này với điều kiện đã có sự chấp thuận bằng văn bản của **Bảo hiểm Hùng Vương** nếu điều đó không phương hại đến quyền lợi và nghĩa vụ của Người được bảo hiểm hay của **Bảo hiểm Hùng Vương** trước ngày hoàn tất thủ tục.
- 2.4 Hợp đồng bảo hiểm sẽ vô hiệu trong trường hợp Người được bảo hiểm khai báo sai lệch, cung cấp những thông tin không đúng hoặc không khai báo những thông tin quan trọng.
- 2.5 Nếu không có sự thông báo bằng văn bản gửi đến **Bảo hiểm Hùng Vương** và được sự chấp thuận bằng văn bản của **Bảo hiểm Hùng Vương**, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực ngay tại thời điểm xảy ra một trong những trường hợp dưới đây:
 - a. Người được bảo hiểm chuyển quyền sở hữu hoặc quyền trông coi quản lý hợp pháp đối với ngôi nhà được bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm;
 - b. Người được bảo hiểm thay đổi tính chất sử dụng hoặc thay đổi bất kỳ tình trạng nào khác làm ảnh hưởng đến ngôi nhà hiện tại đang được bảo hiểm và do đó làm tăng nguy cơ gây thiệt hại cho các tài sản được bảo hiểm;
 - c. Ngôi nhà được bảo hiểm bị bỏ trống (không có người cư trú) trong vòng hơn 30 ngày;
 - d. Tài sản được bảo hiểm bị di chuyển tới bất kỳ ngôi nhà hoặc nơi nào khác ngoài ngôi nhà được bảo hiểm;
 - e. Quyền lợi của Người được bảo hiểm đối với các tài sản được bảo hiểm chấm dứt trừ khi pháp luật hiện hành có quy định khác;
 - f. Phí bảo hiểm không được thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 2.6 Người được bảo hiểm phải thanh toán đầy đủ phí bảo hiểm một lần trước hoặc ngay khi **Bảo hiểm Hùng Vương** cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.

Điều 3. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn

- 3.1 Người được bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn với điều kiện phải thông báo bằng văn bản cho **Bảo hiểm Hùng Vương** trước ba mươi (30) ngày kể từ ngày định chấm dứt. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt bằng văn bản thì **Bảo hiểm Hùng Vương** sẽ hoàn lại cho Người được bảo hiểm 70% phí bảo hiểm cho thời hạn bảo hiểm còn lại, trừ trường hợp đã xảy ra sự kiện bảo hiểm trong thời gian hợp đồng có hiệu lực.
- 3.2 **Bảo hiểm Hùng Vương** cũng có quyền yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn với điều kiện phải gửi thông báo bằng văn bản cho Người được bảo hiểm trước ba mươi (30) ngày kể từ ngày định chấm dứt và hoàn lại cho Người được bảo hiểm 100% phí bảo hiểm tương ứng cho thời hạn bảo hiểm còn lại của Hợp đồng.

CHƯƠNG II. PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 4. Các rủi ro được bảo hiểm

1. Rủi ro cơ bản

1.1. Cháy (do nổ hay bất kỳ nguyên nhân nào khác) nhưng loại trừ:

- a. Động đất, núi lửa phun hay biến động khác của thiên nhiên;
- b. TỖN HẠI gây ra do:
 - i. tài sản tự lên men, tỏa nhiệt hoặc tự cháy, hoặc
 - ii. tài sản chịu tác động của bất kỳ quá trình sấy khô hoặc xử lý có sử dụng nhiệt;
 - iii. tài sản bị đốt cháy theo lệnh của cơ quan công quyền;
 - iv. cháy do lửa ngầm dưới đất.
- c. Bất kỳ TỖN HẠI nào gây nên bởi hoặc do hậu quả của cháy rừng, bụi cây, đồng cỏ, hoang mạc, rừng nhiệt đới hoặc đốt dọn đất dù ngẫu nhiên hay không.

- 1.2. **Sét:** Chỉ bồi thường cho TỖN HẠI cho tài sản được bảo hiểm do sét đánh trực tiếp (làm thay đổi hình dạng hoặc bốc cháy).
- 1.3. **Nổ:** Các trang thiết bị được sử dụng cho mục đích duy nhất là phục vụ sinh hoạt tại địa điểm nhưng loại trừ TỖN HẠI gây ra do động đất, núi lửa phun hoặc các biến động thiên nhiên khác.
- 1.4. **Máy bay** và các phương tiện hàng không khác hoặc các thiết bị trên các phương tiện đó rơi vào, nhưng loại trừ tài sản bị phá hủy hay hư hại bởi áp suất sóng do máy bay hay phương tiện hàng không khác bay với tốc độ ngang hoặc vượt tiếng động gây ra.
- 1.5. **Động đất, núi lửa phun** bao gồm lụt và nước biển tràn do hậu quả của động đất, núi lửa phun.
- 1.6. **Giông, bão, lũ, lụt** bao gồm nước biển tràn, nhưng loại trừ:
 - i. TỖN HẠI gây ra bởi sương muối, lún và sụt lở đất;
 - ii. TỖN HẠI do nước tràn vào nhà qua khe hở sẵn có của ngôi nhà không phải do bão gây ra;
 - iii. TỖN HẠI do ngập nước, ngập lụt, ngập úng do mưa hoặc hiện tượng triều cường gây ra;
 - iv. TỖN HẠI của ngôi nhà trong quá trình xây dựng, xây dựng lại hoặc sửa chữa (trừ khi các cửa ra vào, cửa sổ và các cửa khác đã hoàn thiện để ngăn chặn được các rủi ro này);
 - v. TỖN HẠI của các tài sản ngoài trời, bao gồm nhưng không giới hạn cổng, hàng rào, mái hiên, rèm che, biển hiệu, tháp ngoài trời hoặc các máy móc trang thiết bị ngoài trời bao gồm cả camera, ăng ten và cột ăng ten, các thiết bị hàng không;
- 1.7. **Vỡ hay tràn nước** từ các bể chứa, thiết bị chứa nước hay đường ống dẫn, nhưng loại trừ:
 - i. TỖN HẠI do nước chảy, rò rỉ từ hệ thống thiết bị phòng cháy tự động;
 - ii. TỖN HẠI của chính các bể chứa nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước;
 - iii. TỖN HẠI gây ra bởi lún và sụt lở đất;
- 1.8. **ĐÂM VA, ĐỔ SẠP BẤT NGỜ BỞI XE CỘ, ĐỘNG VẬT, CÂY HOẶC NHÁNH CÂY**, nhưng loại trừ:
 - i. TỖN HẠI gây ra bởi xe cộ, động vật thuộc quyền sở hữu hay quyền kiểm soát của Người được bảo hiểm hay người làm thuê hay của bất kỳ cá nhân nào sống trong ngôi nhà;
 - ii. TỖN HẠI gây ra bởi việc chặt, đốn, tỉa cây trong phạm vi ngôi nhà;
- 1.9. **TRỘM, CUỐP** với điều kiện:
 - i. Đột nhập vào hoặc thoát ra khỏi địa điểm được bảo hiểm bằng vũ lực hoặc hành động bạo lực;
 - ii. Tấn công, sử dụng vũ lực hoặc đe dọa Người được bảo hiểm, gia đình của Người được bảo hiểm.

Chi phí thuê nhà sau tổn thất (Giới hạn: 30.000.000 đồng)

Hợp đồng bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm các chi phí hợp lý để Người được bảo hiểm thay đổi chỗ ở tạm thời như thuê nhà nơi khác hoặc bồi thường cho Người được bảo hiểm tổn thất tiền thuê nhà mà Người được bảo hiểm phải gánh chịu trong thời gian cần thiết để phục hồi lại ngôi nhà. Số tiền bồi thường sẽ không vượt quá 5% số tiền bảo hiểm của phần ngôi nhà và không vượt quá 02 tháng trong suốt thời hạn bảo hiểm, đồng thời không vượt quá giới hạn nêu trên.

Chi phí thay thế chìa khóa và ổ khóa (Giới hạn: 3.000.000 đồng)

Hợp đồng bảo hiểm này được mở rộng để bảo hiểm các chi phí hợp lý để thay thế ổ khóa và chìa khóa bị tổn thất đối với rủi ro Trộm cướp. Số tiền bồi thường không vượt quá 3.000.000 đồng/vụ và trong suốt thời hạn bảo hiểm.

2. QUYỀN LỢI BỔ SUNG (Có tính phí):

Trách nhiệm pháp lý: Mục này chỉ áp dụng khi Số tiền Bảo hiểm cho Mục này được thể hiện trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2.1. Phạm vi bảo hiểm

Người được bảo hiểm sẽ được bồi thường đối với:

- a. Tất cả các khoản tiền mà Người được bảo hiểm có trách nhiệm pháp lý phải bồi thường cho bên thứ ba phát sinh có liên quan đến sự cố của ngôi nhà được bảo hiểm đối với:
 - i. Thương tật thân thể bất ngờ của bất kỳ người nào.
 - ii. Tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản người khác.

- b. Tất cả các chi phí pháp lý:
- i. Người được bảo hiểm phải trả cho Người khiếu nại,
 - ii. Người được bảo hiểm đã chi với sự đồng ý trước bằng văn bản của Bảo hiểm Hùng Vương, đối với bất kỳ yêu cầu bồi thường nào chống lại Người được bảo hiểm được Quy tắc bảo hiểm này áp dụng;

MIỄN LÀ trách nhiệm của Bảo hiểm Hùng Vương đối với các khoản phải bồi thường cho một người hoặc nhiều người khiếu nại phát sinh từ một sự cố hoặc nhiều sự cố phát sinh từ một nguyên nhân gốc sẽ không vượt quá Mức trách nhiệm bồi thường nêu trong Giấy chứng nhận/hợp đồng bảo hiểm cho mỗi sự cố, và tổng trách nhiệm của Bảo hiểm Hùng Vương đối với thương tật, tổn thất hoặc thiệt hại là hậu quả của tất cả các sự cố xảy ra trong Thời hạn bảo hiểm sẽ không vượt quá Mức nhiệm bồi thường đã được quy định trong Giấy chứng nhận/hợp đồng bảo hiểm cho Thời hạn bảo hiểm đó.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm chết, Bảo hiểm Hùng Vương sẽ bồi cho Người đại diện của Người được bảo hiểm theo các điều khoản và hạn mức trách nhiệm được quy định trong Hợp đồng này miễn là Người đại diện đó phải tuân thủ, thực hiện và phụ thuộc vào quy định của các Điều kiện, Loại trừ, Hạn mức trách nhiệm và điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này như thể chính họ là Người được bảo hiểm.

2.2. Trách nhiệm pháp lý không được bảo hiểm

Công ty sẽ không bồi thường bảo hiểm cho Người được bảo hiểm đối với trách nhiệm pháp lý liên quan đến hoặc phát sinh từ:

- a. Bất kỳ hoạt động kinh doanh nào của Người được bảo hiểm hoặc các khiếu nại phát sinh từ việc cung cấp hoặc không cung cấp bất kỳ dịch vụ chuyên nghiệp nào;
- b. Trách nhiệm quy cho Người được bảo hiểm theo bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào (trừ khi hợp đồng thuê mướn đã được gửi đến Bảo hiểm Hùng Vương và được Bảo hiểm Hùng Vương chấp thuận) trừ trường hợp trách nhiệm này vẫn ràng buộc Người được bảo hiểm ngay cả khi không tồn tại hợp đồng hay thỏa thuận đó;
- c. Nhiễm virus, siêu vi, vi khuẩn hoặc vi trùng, bất kỳ bệnh tật, dịch bệnh nào;
- d. Trách nhiệm phát sinh từ việc tham gia các hoạt động thể thao;
- e. Bất kỳ thương tích thân thể nào xảy ra cho Người được bảo hiểm;
- f. Bất kỳ thương tích thân thể cho bất kỳ người nào mà trong thời gian xảy ra sự cố đang được Người được bảo hiểm thuê làm việc;
- g. Bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào đối với tài sản của Người được bảo hiểm, hoặc do Người được bảo hiểm trông coi hoặc quản lý;
- h. Bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào đối với tài sản của một người mà Người được bảo hiểm cam kết chi trả phí dịch vụ nào, hoặc người đó có trách nhiệm trông coi hoặc quản lý mà Người được bảo hiểm cam kết chi trả phí dịch vụ;

Điều 5. Loại trừ bảo hiểm

Bảo hiểm Hùng Vương không chịu trách nhiệm bồi thường cho:

- 5.1. TỖN HẠI do hành động gian lận, thiếu trung thực, cố ý hoặc đồng loã, chủ tâm của Người được bảo hiểm gây ra.
- 5.2. TỖN HẠI gây ra bởi gây rối, quần chúng nổi dậy, bãi công, sa thải nhân công.
- 5.3. TỖN HẠI phát sinh do hậu quả, trực tiếp hay gián tiếp của các sự cố:
 - a. Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của kẻ thù nước ngoài (dù tuyên chiến hay không tuyên chiến), nội loạn, binh biến, dấy binh, bạo loạn, khởi nghĩa, cách mạng, bạo động, đảo chính, lực lượng quân sự tiếm quyền, thiết quân luật, phong toả, giới nghiêm hoặc những biến cố và nguyên nhân dẫn đến việc tuyên bố và duy trì tình trạng khẩn cấp hoặc giới nghiêm.
 - b. Khủng bố (với mục đích chính trị, bao gồm cả việc sử dụng bạo lực nhằm gây hoang mang trong xã hội hay một bộ phận của xã hội).
- 5.4. Những thiệt hại hoặc rủi ro bắt nguồn từ/hoặc phát sinh từ/hoặc là hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của nguyên liệu vũ khí hạt nhân.
- 5.5. Những thiệt hại hoặc rủi ro bắt nguồn từ/ hoặc là hậu quả trực tiếp hay gián tiếp từ phóng xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân do đốt cháy nguyên liệu

hạt nhân. Trong điểm loại trừ này, thuật ngữ “đốt cháy” sẽ bao gồm cả quá trình phản ứng phân hủy hạt nhân tự phát.

- 5.6. Bất kỳ thiệt hại nào phát sinh đối với tài sản được bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm bị truất quyền sở hữu, sử dụng hoặc trông coi vĩnh viễn hay tạm thời do tài sản bị tịch biên, tịch thu, trưng dụng, thu hồi, phá hủy theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền địa phương hoặc quy định của luật pháp Việt Nam.
- 5.7. Những thiệt hại mang tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào.
- 5.8. Những thiệt hại của các máy móc thiết bị gây ra do những rủi ro bên trong của chúng như: quá tải, đoản mạch.
- 5.9. Ngôi nhà được bảo hiểm được sử dụng làm nhà xưởng, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh (trừ văn phòng hoặc cửa hàng thời trang)
- 5.10. Những thiệt hại gây ra do sự ô nhiễm, nhiễm bẩn, hao mòn, ngoại trừ (nếu không bị loại trừ bằng một cách nào khác) TỖN HẠI xảy ra do:
 - a. Ô nhiễm, nhiễm bẩn phát sinh từ những rủi ro được bảo hiểm;
 - b. Bất kỳ rủi ro được bảo hiểm nào mà chính những rủi ro ấy lại phát sinh từ ô nhiễm, nhiễm bẩn.

CHƯƠNG III. KHIẾU NẠI VÀ BỒI THƯỜNG

Điều 6. Cơ sở bồi thường

Trong trường hợp ngôi nhà và/hoặc tài sản bên trong được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm này bị thiệt hại hoặc mất mát thuộc phạm vi bảo hiểm, **Bảo hiểm Hùng Vương** chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế để sửa chữa, thay thế hoặc xây mới (nếu không thể sửa chữa được) bộ phận hoặc toàn bộ ngôi nhà và/hoặc tài sản đó. Việc xây mới hoặc thay thế mới dựa trên nguyên tắc xây mới, thay thế lại ngôi nhà và tài sản tương tự, cùng kích cỡ, tính năng và chủng loại nhưng không vượt quá giá trị tài sản được bảo hiểm khi còn mới và không vượt quá số tiền bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận của ngôi nhà và/hoặc tài sản đó.

Hợp đồng bảo hiểm này không áp dụng bảo hiểm dưới giá trị.

Giới hạn bồi thường tối đa của **Bảo hiểm Hùng Vương** cho tổn hại của phần tài sản bên trong là 10% số tiền bảo hiểm của phần ngôi nhà và giới hạn bồi thường tối đa cho mỗi đồ vật là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Điều 7. Trách nhiệm của Người được bảo hiểm

Khi xảy ra bất kỳ tổn hại nào dẫn đến hoặc có thể dẫn đến khiếu nại theo hợp đồng bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải:

- 7.1. Ngay lập tức thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế tổn thất ở mức tối thiểu;
- 7.2. Thông báo ngay bằng phương tiện nhanh nhất (như điện thoại, email, fax...) trong vòng 24 giờ và bằng văn bản (theo mẫu của Bảo hiểm Hùng Vương) trong vòng 05 ngày cho Bảo hiểm Hùng Vương;
- 7.3. Thông báo ngay lập tức cho cảnh sát phòng cháy chữa cháy gần nhất trường hợp xảy ra cháy;
- 7.4. Thông báo cho cơ quan công an trong trường hợp trộm, cướp;
- 7.5. Bằng chi phí của mình, phải thu thập và cung cấp cho **Bảo hiểm Hùng Vương** các hóa đơn, chứng từ, biên lai, các tài liệu khác, các bằng chứng, thông tin liên quan đến tổn thất, các tài liệu nói rõ nguồn gốc và nguyên nhân tổn thất, tình huống tổn thất, những tài liệu liên quan đến trách nhiệm của **Bảo hiểm Hùng Vương** và những tài liệu khác mà **Bảo hiểm Hùng Vương** có thể yêu cầu một cách hợp lý. Đồng thời, Người được bảo hiểm phải gửi cho **Bảo hiểm Hùng Vương** một văn bản cam kết tính chất xác thực của khiếu nại và của bất cứ vấn đề nào có liên quan đến khiếu nại;
- 7.6. Trong vòng 30 ngày hoặc lâu hơn nếu có sự đồng ý của **Bảo hiểm Hùng Vương**, Người được bảo hiểm phải gửi cho **Bảo hiểm Hùng Vương**:
 - i. Hồ sơ khiếu nại đòi bồi thường tài sản bị mất mát hoặc hư hại, trong đó liệt kê càng chi tiết càng

tốt tất cả các đồ vật bị mất mát hoặc hư hại và số tiền tổn thất căn cứ vào giá trị thay thế mới của tài sản tại thời điểm xảy ra tổn thất;

- ii. Thông tin chi tiết về tất cả các hợp đồng bảo hiểm bảo hiểm khác, nếu có.

Người được bảo hiểm sẽ mất một phần hay toàn bộ tùy theo mức độ quyền được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm này nếu không thực hiện trách nhiệm của mình như đã nêu ở Điều 7 của Quy tắc bảo hiểm này.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Bảo hiểm Hùng Vương

- 8.1. Khi xảy ra một tổn hại dẫn đến việc khiếu nại đòi bồi thường, **Bảo hiểm Hùng Vương** và bất kỳ người đại diện của mình có quyền thực hiện những công việc sau đây mà không bị quy trách nhiệm hoặc không phương hại đến các quyền của **Bảo hiểm Hùng Vương**:
 - i. Đến hiện trường kiểm tra hoặc tạm thời niêm phong ngôi nhà được bảo hiểm nơi xảy ra tổn thất;
 - ii. Niêm phong hoặc yêu cầu Người được bảo hiểm giao cho **Bảo hiểm Hùng Vương** tạm giữ bất kỳ tài sản bên trong được bảo hiểm nào vì các mục đích hợp lý và bằng cách thức hợp lý.

Người được bảo hiểm không có quyền từ bỏ tài sản bị tổn thất cho **Bảo hiểm Hùng Vương** cho dù **Bảo hiểm Hùng Vương** đã tạm giữ tài sản đó hay chưa.

- 8.2. Theo yêu cầu và bằng chi phí của Bảo hiểm Hùng Vương, người khiếu nại theo hợp đồng bảo hiểm này phải thực hiện, cùng thực hiện hoặc cho phép tiến hành mọi công việc cần thiết và hợp lý nhằm mục đích thực thi các quyền và các biện pháp tự bào chữa, hoặc nhằm chứng minh rằng Bảo hiểm Hùng Vương được miễn trách hoặc đòi bồi thường từ bên thứ ba. Đó là các quyền mà Bảo hiểm Hùng Vương được hưởng sau khi bồi thường cho Người được bảo hiểm. Tuy nhiên, các công việc này có thể được tiến hành hoặc được yêu cầu tiến hành trước hoặc sau khi Bảo hiểm Hùng Vương bồi thường;
- 8.3. **Bảo hiểm Hùng Vương** phải có trách nhiệm trả tiền bồi thường cho Người được bảo hiểm trong vòng 15 ngày hoặc tối đa 30 ngày trong trường hợp cần xác minh kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ khiếu nại đòi bồi thường đầy đủ và hợp lệ từ Người được bảo hiểm.

Điều 9. Mất quyền lợi yêu cầu bồi thường, yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Người được bảo hiểm sẽ mất quyền lợi yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm trong các trường hợp sau:

- 9.1. Quá thời hạn 01 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm mà Người được bảo hiểm không yêu cầu trả tiền bảo hiểm hoặc yêu cầu bồi thường bảo hiểm bằng văn bản;
- 9.2. Quá thời hạn 01 năm kể từ ngày bị từ chối hoặc đã được bồi thường mà Người được bảo hiểm không khiếu nại bằng văn bản;
- 9.3. Tổn hại đã được bên thứ ba bồi thường hoặc quyền lợi của Người được bảo hiểm đã được giải quyết bằng bản án, phán quyết, quyết định của Tòa án, Trọng tài đã có hiệu lực pháp luật.

Điều 10. Bảo hiểm trùng

Nếu tại thời điểm xảy ra tổn thất, tài sản đó đã được bảo hiểm bằng một hợp đồng bảo hiểm khác, thì trong bất kỳ trường hợp nào trách nhiệm của **Bảo hiểm Hùng Vương** cũng chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ cho hợp đồng bảo hiểm này theo tỷ lệ.

Điều 11. Giải quyết tranh chấp

Các bên thỏa thuận và đồng ý rằng bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm này sẽ được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng. Trong trường hợp thương lượng không thành, tranh chấp sẽ được giải quyết bởi Tòa án có thẩm quyền. Luật điều chỉnh hợp đồng bảo hiểm này là luật Việt Nam.